

Số: 26/KH-MNHB

Nghĩa Thành, ngày 23 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

Giáo dục năm học 2024-2025

Thực hiện Công văn số 72/KH-PGD&ĐT ngày 18 tháng 9 năm 2024 của phòng Giáo dục & Đào tạo về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2024 - 2025.

Dựa vào tình hình thực tiễn của địa phương và đơn vị, trường mầm non Hoa Bưởi xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024– 2025 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, ngành Giáo dục & Đào tạo các cấp; sự hỗ trợ của các tổ dân phố và đông đảo quý bậc phụ huynh trong toàn trường. Có đội ngũ CB-GV-NV nhiệt tình, trách nhiệm và năng lực nghiệp vụ tốt.

Công tác nâng cao chất lượng chăm sóc - nuôi dưỡng - giáo dục trẻ được chú trọng, nhất là đối với trẻ 5 tuổi được chú trọng quan tâm về các đặc điểm để chuẩn bị tâm thế cho trẻ bước vào lớp 1.

Sự ủng hộ nhiệt tình của cha mẹ học sinh và cộng đồng cả về vật chất và tinh thần đã tạo động lực cho nhà trường thực hiện nhiệm vụ chăm sóc - nuôi dưỡng - giáo dục trẻ phát triển tốt về mọi mặt.

2. Khó khăn

Bên cạnh các điều kiện cơ sở vật chất cơ bản đủ để thực hiện nhiệm vụ năm học nhưng vẫn còn một số khó khăn nhất định như: khuôn viên trường nhỏ không có không gian để tăng cường sắp xếp thêm thiết bị nên số lượng thiết bị, đồ dùng đồ chơi ngoài trời chưa được đa dạng, phong phú.

II. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với GDMN; đảm bảo dân chủ, kỷ cương nề nếp, chất lượng, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục của nhà trường.

2. Thực hiện nghiêm công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em về thể

chất lẫn tinh thần; đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm thực hiện Chương trình GDMN mới.

3. Thực hiện công tác rà soát sắp xếp công tác nhà trường phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; làm tốt công tác tham mưu cho các cấp có thẩm quyền đầu tư phát triển trường, lớp; thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường hướng đến thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi.

4. Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới; làm tốt công tác tham mưu cho các cấp có thẩm quyền cho chủ trương hợp đồng đủ giáo viên theo quy định; triển khai hiệu quả công tác đánh giá, bồi dưỡng CBQL, GVMN theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

5. Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành và triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN; tăng cường thu hút đầu tư các nguồn lực và thực hiện các giải pháp đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục đảm bảo các điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong đơn vị.

6. Bảo đảm công bằng trong giáo dục cho mọi đối tượng trẻ em mầm non, quan tâm đến đối tượng là trẻ em mầm non (con người lao động) ở khu công nghiệp, người dân tộc thiểu số, sống tại thôn, bon có điều kiện KTXH đặc biệt khó khăn.

7. Thực hiện công tác tuyên truyền về GDMN với nhiều hình thức hiệu quả; triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong GDMN.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Đổi mới công tác quản lý giáo dục

1.1 Triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành; chính sách về GDMN; đảm bảo các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN;

Rà soát các chỉ tiêu, mục tiêu tại các Đề án, Quyết định, Kế hoạch đối với GDMN, tham mưu đầu tư cơ sở vật chất, đội ngũ và các điều kiện bảo đảm chất lượng thực hiện Chương trình GDMN trong phạm vi quản lý và có các giải pháp hoàn thành đúng tiến độ; duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMN trẻ em 5 tuổi, tiến tới thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3 -5 tuổi và đổi mới Chương trình GDMN; thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ, chính sách cho trẻ em, CBQL, GV, nhân viên.

Nâng cao trách nhiệm giải trình của người đứng đầu cơ sở GDMN; thực hiện quy định việc quản lý cơ sở GDMN

Phát huy dân chủ trong quản lý các hoạt động của nhà trường Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập, trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng được quy định tại NĐ 24/2021.

Sinh hoạt chuyên môn theo các bước nghiên cứu bài học thực sự có chất lượng và hiệu quả. Có ít nhất 1-2 chuyên đề/tổ (khối) vận dụng giáo dục STEM/STEAM/1 năm học. Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường. Thực hiện tinh giản và số hoá hồ sơ sổ sách. Các loại hồ sơ sổ sách của nhà trường, tổ khối và giáo viên được thực hiện theo quy định tại Điều 21 Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 (*tùy vào tình hình thực tế tại đơn vị có thể thống nhất thêm sổ hội họp, hoặc trên máy tính cá nhân*). Bảo đảm đầy đủ, kịp thời quy định về công khai mục tiêu chất lượng giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT.

Nắm bắt kịp thời, đầy đủ các nhóm/lớp tự thực hoạt động trên địa bàn phụ trách, theo dõi, hỗ trợ, tư vấn công tác chuyên môn giúp nhóm/lớp nâng cao chất lượng giáo dục và báo cáo cấp có thẩm quyền khi phát hiện dấu hiệu mất an toàn của nhóm.

2. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em

2.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

Tăng cường quán triệt và thực hiện nghiêm quy định về công tác phòng chống bạo hành trẻ em, bảo đảm an toàn trường học. Đầu năm học tổ chức rà soát, đánh giá các tiêu chí về trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích theo quy định tại Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 và tổ chức cam kết giữa giáo viên với nhà trường, giữa nhà trường với Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc đảm bảo an toàn cho trẻ em trong đơn vị.

Lồng ghép, tích hợp hiệu quả trong tổ chức bồi dưỡng chuyên môn kiến thức pháp luật liên quan công tác bảo đảm an toàn cho trẻ em. Tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Chỉ tiêu: 100% trẻ em được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần.

2.2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng

cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN.

2.2.1. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em trong cơ sở GDMN

Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định, có kế hoạch phối hợp với cha mẹ trẻ phối hợp với ngành y tế thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em.

Công tác bán trú: Huy động các nguồn lực để duy trì tỷ lệ trẻ ăn bán trú và nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú cho trẻ tại trường. Thực hiện nghiêm công tác tổ chức nuôi dưỡng theo quy định về số bữa ăn, nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp và theo tình hình thực tế của nhà trường. Không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm, bạo hành trẻ trong nhà trường.

Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất bữa ăn tại trường và các điều kiện đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, công tác lưu mẫu thức ăn hàng ngày đúng theo quy định (nhất là quy trình lưu mẫu thực phẩm, kiểm thực 3 bước), Phối hợp với ngành y tế bảo đảm an toàn thực phẩm trong trường theo quy định. Tăng cường các điều kiện bảo đảm tổ chức bữa ăn cho trẻ em tại cơ sở GDMN; Thực đơn bữa ăn của trẻ phải được công khai minh bạch hàng ngày, cân đối đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng đảm bảo theo quy định, thay đổi thực đơn theo tuần, theo mùa; Tăng cường công tác kiểm tra và có sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong việc bảo đảm chất lượng, số lượng bữa ăn và an toàn thực phẩm trong trường.

Đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự phục vụ, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hàng ngày phù hợp với lứa tuổi của trẻ, điều kiện thực tế của nhà trường; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì. Đặc biệt, tăng cường lồng ghép giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em. Bảo đảm hài hòa giữa nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục giúp trẻ em phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn.

Thông nhất với cha mẹ trẻ về thời gian, phương án đón trả trẻ, đăng ký người đưa đón trẻ hàng ngày (nhắc nhở CBQL, GV, NV, phụ huynh không chạy xe ô tô vào khu vực sân trường, tránh gây tai nạn thương tích cho trẻ em).

Chỉ tiêu:

Bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng (số theo dõi sức khỏe) bằng biểu đồ tăng trưởng;

Tuyệt đối không thực hiện hợp đồng dịch vụ cung cấp suất ăn cho trẻ ăn tại trường.

Trẻ được khám sức khỏe định kỳ 1-2 lần/năm;

Đến cuối năm học giảm tỷ lệ trẻ SDD ở thể thấp còi và nhẹ cân xuống dưới 03%;

Trẻ được tiêm phòng các loại bệnh, uống vitamin và các loại thuốc phòng bệnh đúng quy định.

2.2.2. Đổi mới tổ chức các hoạt động giáo dục trong cơ sở GDMN

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN và phát triển Chương trình trong cơ sở GDMN: triển khai các giải pháp, phát huy tính chủ động của nhà trường trong việc phát triển chương trình GDMN phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ. Chú trọng cảnh quan môi trường vật chất luôn Sáng, xanh, sạch, đẹp, thân thiện, hạnh phúc và môi trường tinh thần luôn được hiểu, được yêu thương, được tôn trọng. Có nhiều không gian cho trẻ hoạt động ngoài trời. Khuyến khích tổ chức các hoạt động thực hành, Các hoạt động trải nghiệm giáo dục kiến thức an toàn giao thông, phát động phong trào như “Cổng trường an toàn”, “An toàn giao thông là nụ cười trẻ thơ”..., phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, tham quan ngoài nhà trường phải được tổ chức thảo luận, thống nhất xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động trước khi tổ chức cho trẻ thực hiện. Tạo cơ hội cho trẻ “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui”, “Học bằng chơi, chơi mà học”. Tăng cường các hoạt động trải nghiệm ngoài trời phù hợp với điều kiện thời tiết và điều kiện cơ sở vật chất của trường. Phát huy hiệu quả các trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi cũng như điều kiện tự nhiên hiện có để giúp trẻ có cơ hội phát triển toàn diện.

Rà soát, đánh giá Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021- 2025” bảo đảm chất lượng, hiệu quả. Có giải pháp phù hợp để hoàn thiện các nội dung của Chuyên đề. Tiếp tục thực hiện các nội dung của chuyên đề đi vào chiều sâu để CBQL và giáo viên thấm nhuần từng tiêu chí; nhân rộng đa dạng các mô hình điểm; tham gia hội thảo/tọa đàm, giao lưu chuyên môn, sinh hoạt cụm trường, tham quan học tập chia sẻ kinh nghiệm. Chú trọng giáo dục bản sắc văn hóa truyền thống các dân tộc, tình yêu quê hương đất nước phù hợp từng lứa tuổi của trẻ thông qua các hoạt động vui chơi, trải nghiệm để xây dựng “dấu ấn” riêng của nhà trường (Tùy tình hình thực tế

của nhà trường để xây dựng góc địa phương nhằm làm nổi bật được sắc màu, không gian văn hóa các dân tộc và bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc trên địa bàn trẻ đang sinh sống). Tích cực xây dựng mô hình “Một ngày cùng con ở trường” để huy động sự tham gia của cha mẹ trẻ trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ.

Triển khai công tác giáo dục an toàn giao thông và Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” theo Kế hoạch số 88/KH-SGDĐT ngày 17/9/2024 của Sở GD&ĐT. Phối hợp với Ban An toàn giao thông và các ngành có liên quan tại địa phương để được hỗ trợ kỹ thuật, tư vấn các nội dung thực hiện Kế hoạch triển khai giáo dục về ATGT.

Bảo đảm chất lượng giáo dục hoà nhập trẻ em khuyết tật: thực hiện nghiêm túc các quy định về giáo dục hòa nhập; truyền thông nâng cao nhận thức của cha mẹ trẻ và cộng đồng về giáo dục hòa nhập đối với trẻ em và trẻ khuyết tật để đảm bảo cơ hội trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tại trường. Trẻ khuyết tật được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy xác nhận mức độ khuyết tật nhằm đảm bảo quyền lợi của trẻ em, giáo viên dạy ở các lớp có trẻ em khuyết tật học hòa nhập. Tăng cường năng lực cho đội ngũ CBQL, GVMN trong quản lý và thực hiện giáo dục trẻ khuyết tật. Rà soát việc thực hiện chính sách đối với những lớp đang có trẻ khuyết tật học hòa nhập nhằm đảm bảo quyền lợi cho trẻ em và giáo viên theo quy định của pháp luật. Tăng cường lòng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục, đảm bảo chất lượng, hiệu quả trong tổ chức thực hiện Chương trình GDMN: giáo dục quyền con người, giáo dục giới, an toàn giao thông, kỹ năng sống, xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu...

Chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp một: Phối hợp với gia đình, cộng đồng tuyên truyền việc trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo chương trình GDMN bảo đảm điều kiện vào học lớp một; tăng cường các giải pháp thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng vào học lớp một;

Triển khai có hiệu quả cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh, Ê rô bic ở nơi có điều kiện theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản của Bộ GDĐT.

Chỉ tiêu:

Tuyệt đối không dạy trước chương trình lớp một cho trẻ em 5 tuổi dưới mọi hình thức.

Lựa chọn tổ chức một trong các hoạt động sau: Diễn đàn tuổi thơ, Bé với âm nhạc các dân tộc, Ngày hội dinh dưỡng, Ngày hội thể dục thể thao của bé, Bé

với môi trường, Bé làm họa sĩ, Bé yêu tiếng Việt, Cô và bé với đồ dùng, đồ chơi tự tạo... cho trẻ lớp 5 tuổi tham quan trường Tiểu học, doanh trại bộ đội....

Tổ chức tốt hội thi “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai” cấp trường, cấp thành phố dự kiến giữa tháng 10, cấp tỉnh cuối tháng 10 năm 2024 và các hội thi khác do các cấp tổ chức.

Tổ chức hoạt động “Ngày hội thể thao của Bé”; Hội thi “Cô và bé với đồ dùng, đồ chơi tự tạo” cấp trường, cấp thành phố.

3. Đảm bảo các điều kiện trường lớp, CSVC, đội ngũ

3.1. Tăng cường CSVC, nâng cao chất lượng kiểm định và thẩm định lại trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

Tiếp tục tham mưu phát triển cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu dạy, học; tham mưu sớm thực hiện hoàn thành Dự án “Chuyển đổi công năng trường tiểu học Phan Chu Trinh thành trường mầm non Hoa Bưởi” để chuyển trường về địa điểm mới giúp các cháu có điều kiện học tập khang trang, hiện đại hơn. Từ đó, rà soát, đối chiếu các tiêu chuẩn so với quy định hiện hành, tham mưu các cấp có thẩm quyền về việc duy trì, phát triển và công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia.

Công tác xây dựng Thư viện chuẩn thực hiện, chú trọng việc xây dựng góc địa phương nhằm làm tốt công tác tuyên truyền, giữ gìn phong tục, tập quán, bản sắc của các dân tộc vùng miền.

3.2. Phát triển đội ngũ CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới

Tham mưu đảm bảo đủ số lượng GV theo quy định, bố trí tối thiểu 02 giáo viên/lớp; nhằm bảo đảm công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, đặc biệt bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ ở trường; chủ động tham mưu đảm bảo điều kiện đội ngũ thực hiện Chương trình GDMN mới. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định hiện hành. Triển khai hiệu quả chất lượng công tác Hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn CBQL, GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục Kế hoạch số 471/KH-BGDĐT ngày 04/5/2024 của Bộ GDĐT Ban hành Kế hoạch hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục năm học 2024 -2025; bồi dưỡng đội ngũ để chuẩn bị thực hiện Chương trình GDMN mới; lựa chọn nội dung, hình thức bồi dưỡng phù hợp nhằm thúc đẩy tinh thần học tập, chia sẻ giữa các tổ, nhóm, GV trong trường và địa phương khác...; khuyến khích CBQL, GVMN tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu thông qua nhiều hình thức khác nhau; quan tâm bồi dưỡng đội ngũ GVMN là người DTTS, hỗ trợ GV sử dụng tiếng mẹ đẻ của trẻ trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Hiện nay nhà trường có tổng số CB-GV-NV là: 31 người. Trong đó:

+ CBQL: 3 người (hiệu trưởng và 02 phó hiệu trưởng). Trình độ: CBQL: Thạc sĩ: 01; Đại học 02:

+ Giáo viên đứng lớp: 21 người; Trong đó: Biên chế: 02 người; Hợp đồng theo NĐ111: 01 người.

Trình độ: Đại học 19; cao đẳng 01; trung cấp: 01

+ Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn: 20/21 – đạt 99,2%. Trong đó, trên chuẩn 19/21- đạt 90,5%

+ Nhân viên: 07 người. Trong đó, NV kế toán: 01 người; NV bảo vệ: 01 người; NV y tế: 01 người; NV nấu ăn: 04 người

Trình độ NV: Đại học: 02; Cao đẳng: 02; Trung cấp: 01; Trình độ khác: 02

- Chỉ tiêu thực hiện:

Giáo viên tham gia dự giờ đồng nghiệp đạt: 15-20 tiết/năm

100% giáo viên tham gia Hội thi “Giáo viên dạy giỏi” cấp trường.

100% giáo viên tham gia các phong trào hoạt động của đơn vị và cấp trên điều động.

Tham gia các Hội thi cấp tỉnh, thành phố tổ chức.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục trẻ, củng cố nâng cao chất lượng PCGDMN trẻ em 5 tuổi; Chuẩn bị cho phổ cập GDMN mẫu giáo 3-5 tuổi

Công tác phát triển nhóm, lớp và số lượng học sinh năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

Tổng số lớp/tổng số học sinh: 10 lớp/250 trẻ¹.

Trong đó: - Khối Mầm – Nhà trẻ:

+ Nhóm trẻ (2-3 tuổi): 01 nhóm/18 cháu

+ Lớp Mầm (3 – 4 tuổi): 02 lớp/45 cháu;

- Khối Chồi (4 – 5 tuổi): 04 lớp/89 cháu;

¹ Giảm so với cùng kỳ năm trước: 28 cháu

- Khôi Lá (5 – 6 tuổi): 03 lớp/98 cháu.

Số trẻ em nữ: 109 cháu; nam: 141 cháu

Số trẻ dân tộc: 10 cháu; Nữ dân tộc: 05 cháu

Chỉ tiêu về tỷ lệ huy động trẻ ra lớp:

Tỷ lệ huy động trẻ từ 3 - 5 tuổi trong địa bàn ra lớp đạt trên 92 % trở lên. Đối với trẻ 5 tuổi trong địa bàn ra lớp đạt 100% (kể cả số trẻ đi học địa bàn khác).

Chỉ tiêu thực hiện chất lượng giáo dục như sau:

Tỷ lệ Bé chăm: Đối với trẻ 5 tuổi đạt tỷ lệ: trên 95%

Đối với toàn trường đạt tỷ lệ: 90 - 95%

Tỷ lệ bé ngoan: 80 - 90%. Trong đó: Bé chăm ngoan: 55-60%; còn lại là danh hiệu Bé chăm.

100% trẻ đến lớp được theo dõi đánh giá hàng ngày, đánh giá chủ đề theo 5 lĩnh vực phát triển.

100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non.

100% các nhóm lớp thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục mầm non theo mục tiêu độ tuổi, 35 tuần thực học và chuẩn bị tốt tâm thế cho trẻ bước vào lớp 1.

Tổ chức cho trẻ 5 tuổi đi thăm trường Tiểu học và tổ chức các phong trào hoạt động khác theo kế hoạch đề ra.

Thực hiện công tác kiểm tra, công nhận đạt chuẩn PCGDMN trẻ em 5 tuổi đúng quy định: Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục (PCGD), xóa mù chữ (XMC) và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD-XMC.

Tham mưu những giải pháp cụ thể, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, có tính khả thi để huy động các nguồn lực đảm bảo các điều kiện duy trì, nâng cao kết quả phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi, tham mưu lộ trình tiến tới phổ cập GDMN cho trẻ em 3-5 tuổi vào năm 2030 theo Nghị quyết số 42-NQ/TW và Nghị quyết số 68/NQ-CP và thực hiện chương trình GDMN có chất lượng.

Làm tốt công tác điều tra dân số độ tuổi, dự báo, xây dựng kế hoạch tuyển sinh trong những năm kế tiếp đảm bảo tỉ lệ huy động và các điều kiện sẵn sàng đón trẻ đến trường.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong GDMN, đặc biệt trong công tác quản lý, trong tổ chức hoạt động của nhà trường. Cập nhật kịp thời đầy đủ số liệu lên phần mềm CSDL ngành; triển khai rà soát, chuẩn hóa dữ liệu ở các cấp quản lý để khai thác, sử dụng.

Phát triển kho học liệu số chia sẻ dùng chung phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong GDMN.

Khuyến khích khai thác, sử dụng các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý trường học, lập kế hoạch giáo dục, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, phần mềm dinh dưỡng của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định để đảm bảo chất lượng quản lý.

Chỉ tiêu: Tạo mã QR để cập nhật dữ liệu.

6. Phát động các phong trào thi đua, đẩy mạnh công tác truyền thông

Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua phù hợp với thực tiễn đơn vị; nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình hay, tạo sức lan tỏa tích cực trong toàn ngành để biểu dương, khen thưởng, đặc biệt tuyên truyền Kết luận số 91-KL/TW của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

Đẩy mạnh truyền thông về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong đơn vị; đa dạng các kênh truyền thông, lồng ghép các hình thức và phương tiện truyền thông đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài nhà trường cùng chăm lo phát triển GDMN.

Linh hoạt tổ chức đa dạng các hoạt động có sự tham gia của cha mẹ trẻ, sự tham gia của các đoàn thể ở địa phương để nâng cao và lan tỏa tính tuyên truyền về GDMN trong cộng đồng; Các hoạt động trải nghiệm của trẻ, lễ hội ở địa phương, các phong trào văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao, ngày “Vì môi trường xanh”....

Mỗi tháng lựa chọn ít nhất 1-2 (hoạt động) sản phẩm nổi bật của trường để tuyên truyền về GDMN tại đơn vị mình (bài viết hoặc video ngắn) gửi về Phòng GDĐT (Qua Zalo nhóm, phòng GD&ĐT lựa chọn sản phẩm nổi bật gửi phòng GDTH-MN Sở GD&ĐT Đắk Nông).

Thực hiện nghiêm túc công tác thi đua- khen thưởng theo kế hoạch đề ra.

Chỉ tiêu thực hiện:

- Đối với tập thể:

+ Đăng ký danh hiệu thi đua: Tập thể lao động tiên tiến

Phân đầu xây dựng Tập thể lao động xuất sắc

+ Hình thức Khen thưởng: Giấy khen của UBND thành phố

Bằng khen của UBND tỉnh

- Đối với cá nhân:

+ Đăng ký danh hiệu thi đua: Danh hiệu lao động tiên tiến: đạt trên 70%;

Danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở: trên 15% của danh hiệu lao động tiên tiến.

+ Hình thức Khen thưởng: Đề nghị tặng Giấy khen của LĐLĐ thành phố; Bằng khen của UBND tỉnh, LĐLĐ tỉnh đối với CB, GV, NV có thành tích xuất sắc.

7. Công tác kiểm tra nội bộ

Đổi mới công tác kiểm tra về việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với GDMN theo hướng phân cấp, hiệu quả, đề cao vai trò thúc đẩy, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho CBQL, GVMN; bảo đảm công khai, minh bạch, thực chất nhằm mục đích thực hiện nghiêm túc các quy định và nâng cao chất lượng thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong nhà trường.

Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra các hoạt động chăm sóc giáo dục của nhà trường. Thường xuyên tự kiểm tra, rà soát, đánh giá về bảo đảm an toàn trường học; thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, kiểm tra nội bộ đảm bảo đúng quy định; phối hợp các cơ quan liên quan trong kiểm tra, giám sát.

8. Công tác báo cáo

Theo dõi nắm bắt thông tin hai chiều trong công tác báo cáo; kiểm tra, rà soát thông tin trước khi gửi báo cáo về phòng Giáo dục và Đào tạo; chịu trách nhiệm về những thông tin, số liệu của đơn vị mình. Báo cáo phải kịp thời đúng thời gian quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với hiệu trưởng

Trình Hội đồng trường phê duyệt Kế hoạch này. Sau khi được phê duyệt chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch năm học tới từng cán bộ, giáo viên,

công nhân viên nhà trường. Các thành viên HĐT có trách nhiệm kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch năm học.

Chịu trách nhiệm về hiệu quả công tác thực hiện nhiệm vụ năm học đề ra.

2. Đối với phó hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp hiệu trưởng tổ chức triển khai từng nội dung, từng công việc cụ thể, đồng thời tham mưu kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện đảm bảo tính hiệu quả.

3. Đối với tổ chuyên môn

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện hoàn thành kế hoạch.

Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể cho tổ mình. Trong đó, mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, tác động, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm. Nhất là xây dựng về các tiêu chí của giáo viên đứng lớp và tiêu chí về chất lượng học sinh để đạt yêu cầu theo quy định.

Chủ động xây dựng các chương trình phát triển của tổ chuyên môn và tham gia các tổ chức trong nhà trường.

4. Đối với các tổ chức đoàn thể

Tăng cường vai trò phối hợp tham mưu Chi bộ với lãnh đạo nhà trường, thực hiện hoàn thành kế hoạch; tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật, truyền thông giáo dục cho toàn thể cán bộ giáo viên và nhân viên, cho CMHS và nhân dân.

Xây dựng kế hoạch, chương trình hành động của Đoàn thể thực hiện các nội dung liên quan trong thực hiện kế hoạch năm học của nhà trường.

Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch năm học.

5. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, công nhân viên

Căn cứ kế hoạch năm học của nhà trường của tổ để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân phục vụ cả năm học và kế hoạch theo từng tháng, tuần cụ thể. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch một cách hợp lý và hiệu quả.

6. Đối với Ban đại diện CMHS

Ban đại diện là những người giữ vai trò quan trọng trong truyền thông giáo dục, tuyên truyền rộng rãi trong từng CMHS và nhân dân về chủ trương phát triển Giáo dục & Đào tạo của Nhà nước, triển khai trong CMHS phối hợp thực hiện về các nhiệm vụ cụ thể đã được các cấp phê duyệt. Đồng tình ủng hộ nhà trường về về các chủ trương thực hiện để hoàn thành kế hoạch nhiệm vụ năm học.

Trên đây là Kế hoạch Giáo dục năm học 2024 - 2025. Yêu cầu các tổ chức, cá nhân trong đơn vị bám sát triển khai, thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra./.

Nơi nhận:

- Phòng GD-ĐT (Để biết);
- Hội đồng trường;
- Đoàn thể;
- Bộ phận CM;
- Lưu VT.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRƯỜNG/
HIỆU TRƯỞNG**

